

Họ và tên:

Lớp:

ÔN TẬP TOÁN CUỐI HỌC KÌ 1

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$1\text{km} = \quad \text{hm} = \quad \text{dam} = \quad \text{m}$
 $300\text{cm} = \quad \text{dm} = \quad \text{m}$
 $2\text{dm} = \quad \text{cm} = \quad \text{mm}$
 $8\text{hm} = \quad \text{dam} = \quad \text{m}$
 $60\text{dm} = \quad \text{m}$
 $15\text{m} = \quad \text{dm} = \quad \text{cm}$

Bài 2: Điền số thích hợp vào ô trống:

$12\text{dm}5\text{cm} = \quad \text{cm}$
 $76\text{hm}24\text{dam} = \quad \text{dam}$
 $24\text{dam}5\text{m} = \quad \text{m}$
 $33\text{dm}28\text{cm} = \quad \text{cm}$
 $5\text{km}14\text{dam} = \quad \text{dam}$
 $20\text{dm}9\text{m} = \quad \text{m}$
 $64\text{m}12\text{cm} = \quad \text{cm}$
 $12\text{cm}9\text{mm} = \quad \text{mm}$

Bài 3: Điền dấu > ; < ; =

$8\text{dm}5\text{cm} \quad 85\text{cm}$
 $9\text{km}9\text{dam} \quad 99\text{dam}$
 $4\text{hm}23\text{dam} \quad 27\text{dam}$
 $34\text{dm}5\text{cm} \quad 39\text{cm}$

Bài 3: Đồng hồ chỉ mấy giờ?

